

Số : 402/QĐ-TTYT

Nam Định, ngày 15 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật tư y tế tiêu hao sử dụng thường xuyên năm 2024 -2025 của Trung tâm Y tế thành phố Nam Định

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Theo đề nghị của Trưởng khoa Dược- VTYT-TTB.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật tư y tế tiêu hao sử dụng thường xuyên năm 2024 -2025 của Trung tâm Y tế thành phố Nam Định (Kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả LCNT).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Giám đốc, phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng trong Trung tâm có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- P KHTC; (ĐỀ B/c);
- Lưu TCKT, Dược, KHNv.



Nguyễn Thị Nhung

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Gói thầu số 01: Mua vật tư y tế tiêu hao sử dụng thường xuyên năm 2024- 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Nam Định”

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ban hành ngày 23 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 313/QĐ-TTYT ngày 23 tháng 05 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Nam Định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Mua vật tư y tế tiêu hao sử dụng thường xuyên năm 2024- 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Nam Định”;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 05.55/2024/BCTĐKQ-COMPA ngày 04 tháng 07 năm 2024 của đơn vị tư vấn thẩm định - Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thương Mại Compas thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Gói thầu số 01: Mua vật tư y tế tiêu hao sử dụng thường xuyên năm 2024- 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Nam Định”;

Căn cứ Công văn ngày 08 ngày 07 năm 2024 của Nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị y tế và hóa chất Hoàng Phương về việc giảm giá hàng hóa và điều chỉnh tên hàng hóa theo quyết định 5086/QĐ-BYT;

Căn cứ Công văn số 15.8/CV-TVHG ngày 10 tháng 7 năm 2024 của đơn vị tư vấn – Công ty Cổ phần tư vấn và thương mại Hoàng Gia về việc trả lời công văn 396/CV-TTYT của Trung tâm Y tế thành phố Nam Định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Gói thầu số 01: Mua vật tư y tế tiêu hao sử dụng thường xuyên năm 2024- 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Nam Định, với nội dung chủ yếu như sau:

- **Tên nhà thầu:** Công ty TNHH thiết bị y tế và hoá chất Hoàng Phương
- MST: 0101849706
- Địa chỉ: Nhà số 7, ngõ 93, phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
- Giá đề nghị trúng thầu sau điều chỉnh: **1.208.537.500, VNĐ** (Bằng chữ: Một tỷ hai trăm linh tám triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng.)
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 tháng kể từ ngày ký hợp đồng
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị

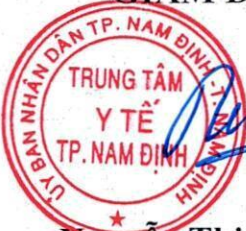
Điều 2. Trung tâm Y tế thành phố Nam Định có trách nhiệm căn cứ Luật đấu thầu, các nội dung phê duyệt nêu trên và các quy định hiện hành của Nhà nước để tiến hành thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng với nhà thầu trúng thầu.

Điều 3. Phòng kế hoạch, phòng Tài chính kế toán Trung tâm Y tế thành phố Nam Định và Công ty TNHH thiết bị y tế và hoá chất Hoàng Phương căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTH .

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Nhung



PHỤ LỤC 1: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết định: 599/QĐ-TTĐT ngày 11/07/2024).

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
1	Kim luồn mạch máu người lớn (22G)	Kim luồn tĩnh mạch - Polyflon 22G	Kim luồn tĩnh mạch - Polyflon 22G	Kim luồn tĩnh mạch - Polyflon 22G	10007	10007	Poly Medicure Limited	Ân Độ	230000046/P CBB-BD	Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát, sắc bén, dễ lấy ven và giảm đau. - Ống catheter có 2 vạch cân quang làm từ chất liệu PTFE/ Teflon, FEP, PUR nhựa y tế tương thích sinh học có tính đàn hồi, chống xoắn-gấp. Đầu ống catheter hình vát nón ôm sát kim giúp dễ dàng lấy ven, gây tổn thương ít, ít đau. - Kim có cánh có công bơm thuốc bổ xung, dễ dàng mở nắp. - Khoang bảo mẫu thiết kế trong suốt giúp dễ dàng xác định lấy đúng ven. - Khử trùng bằng khí EO(Ethylene Oxide). - Thời gian lưu kim tối đa 96 giờ. - Kích cỡ 22G; Ø (0,9 x 2,5) mm; Flow/ Rate 36ml/ min.	100cái/ 1 hộp	Cái	3.600	3.800	13.680.000
2	Kim luồn mạch máu trẻ em (24G)	Kim luồn tĩnh mạch an toàn có cánh, có công bơm thuốc bổ xung các số (Medsorce Safety I.V cannulae), catheter PUR	Kim luồn tĩnh mạch an toàn có cánh, có công bơm thuốc bổ xung các số (Medsorce Safety I.V cannulae), catheter PUR	Kim luồn tĩnh mạch an toàn có cánh, có công bơm thuốc bổ xung các số (Medsorce Safety I.V cannulae), catheter PUR	MED901-PUR	MED901-PUR	Harsoria Healthcare Pvt. Ltd	Ân Độ	220003530/ PCBB-HN	Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát, sắc bén, dễ lấy ven và giảm đau. - Ống catheter có 6 vạch cân quang làm từ chất liệu PTFE/ Teflon, FEP, PUR nhựa y tế tương thích sinh học có tính đàn hồi, chống xoắn-gấp. Đầu ống catheter hình vát nón ôm sát kim giúp dễ dàng lấy ven, gây tổn thương ít, ít đau. - Kim có cánh có công bơm thuốc bổ xung, dễ dàng mở nắp. - Khoang bảo mẫu thiết kế trong suốt giúp dễ dàng xác định lấy đúng ven. - Khử trùng bằng khí EO(Ethylene Oxide). - Thời gian lưu kim tối đa 96 giờ. - 24G; Ø (0,7 x 1,9) mm; Flow/ Rate 22ml/ min.	100cái/ 1 hộp	Cái	100	14.500	1.450.000
3	Kim nha khoa các loại, các cỡ	Kim tiêm nha khoa	Kim tiêm nha khoa	Kim tiêm nha khoa	Dental Needles for Single Use (01-602; 01-603)	Dental Needles for Single Use (01-602; 01-603)	Zhejiang Kindly Medical	Trung Quốc	230002348/ PCBB-HN	Kim sắc nhọn giảm thiểu sự khó chịu cho bệnh nhân, chịu bền tốt khó gãy ngay cả khi bệnh nhân cử động mạnh trong khi tiêm. Khả năng cố định chắc chắn. Cỡ kim được phân biệt bằng màu sắc trên đốc kim.	100cái/ 1 hộp	Cái	500	1.500	750.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
4	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	Dung dịch Khử khuẩn Mức độ Cao ortho-Phthalaldehyde CIDEX OPA 3,78L	Dung dịch Khử khuẩn Mức độ Cao ortho-Phthalaldehyde CIDEX OPA 3,78L	Dung dịch Khử khuẩn Mức độ Cao ortho-Phthalaldehyde CIDEX OPA 3,78L	20391	20391	Systagenix Wound Management Manufacturing Limited	Vương Quốc Anh	2021263/17000 0164/PCBPL-BYT	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần ORTHO-PHTHALALDEHYDE 0,55%, pH 7.2 - 7.8 - Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5 phút, tái sử dụng trong vòng 14 ngày. Thời gian bảo quản dung dịch trong can là 75 ngày tính từ khi mở nắp. - Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu (kể cả Polystyrene, Cyanoacrylate), có que thử, dùng được 75 ngày sau khi mở nắp bình. - Diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, Trùng khuẩn lao (Mycobacterium bovis).	Can 3,78 lít	mL	56.000	273	15.288.000
5	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme CIDEZYME, 1 LITER	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme CIDEZYME, 1 LITER	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme CIDEZYME, 1 LITER	2258	2258	PurposeBuilt Brands	Mỹ	210000342/P CBA-HCM	Dung dịch ngâm tẩy rửa dụng cụ hoạt tính enzyme, hiệu quả nhanh sau 1 phút. - pH trung tính không gây ăn mòn dụng cụ - Tương thích với nhiều loại dụng cụ	Chai 1 lít	mL	15.000	615	9.225.000
6	Phim X-quang khô 20 x 25 cm	Phim X Quang DI-HL 20X25cm	Phim X Quang DI-HL 20X25cm	Phim X Quang DI-HL 20X25cm	DI-HL	DI-HL	Fujifilm Material Manufacturing Co., LTD	Nhật Bản	240000189/P CBA-HCM	Phim khô laser cỡ khoảng 20x25cm tương thích máy in phim khô DryPix Smart tại bệnh viện, sử dụng công nghệ thân thiện môi trường. Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	150 tờ/ hộp	Tờ	6.600	15.000	99.000.000
7	Phim X-quang khô 25 x 30cm	Phim X Quang DI-HL 25X30cm	Phim X Quang DI-HL 25X30cm	Phim X Quang DI-HL 25X30cm	DI-HL	DI-HL	Fujifilm Material Manufacturing Co., LTD	Nhật Bản	240000189/P CBA-HCM	Phim khô laser cỡ khoảng 25x30cm tương thích máy in phim khô DryPix Smart tại bệnh viện, sử dụng công nghệ thân thiện môi trường. Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	150 tờ/ hộp	Tờ	8.000	21.000	168.000.000
8	Giấy in điện tim 6 cân đóng gói dạng tệp	Giấy nhiệt K110x140mm	Giấy nhiệt K110x140mm	Giấy nhiệt K110x140mm	K110x140mm	K110x140mm	Công ty TNHH TMDV Giấy Hải Anh	Việt Nam		Kích thước: 110mmx140mmx143 tờ/tệp Giấy có đồng kê	120 tệp/ thùng; Túi 1 tệp	Tệp	1.000	24.000	24.000.000
9	Giấy in điện tim 3 cân cuộn	Giấy nhiệt K80-3	Giấy nhiệt K80-3	Giấy nhiệt K80-3	K80-3	K80-3	Công ty TNHH TMDV Giấy Hải Anh	Việt Nam		Giấy điện tim cuộn có kê ô Kích thước: 80mmx20m	150 cuộn/ thùng	Cuộn	600	16.800	10.080.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
10	Giấy in siêu âm	Giấy siêu âm	Giấy siêu âm	Giấy siêu âm	UST-110S	UST-110S	UST INC	Hàn Quốc	230001280/PC BA-HN	Dùng cho các dòng máy in của hãng Sony UP-X897MD, UP-D897MD, UP-X898MD, UP-D898MD. Dung lượng: Khoảng 215 bản in cho mỗi cuộn giấy in. Kích thước 110mm x 20 m. Quy cách đóng gói: Hộp/10 cuộn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	10 cuộn/hộp	Cuộn	185	92.000	17.020.000
11	Giấy in nhiệt dạng cuộn	Giấy in nhiệt K57x45mm	Giấy in nhiệt K57x45mm	Giấy in nhiệt K57x45mm	K57x45mm	K57x45mm	Công ty TNHH TMDV Giấy Hải Anh	Việt Nam		Giấy trơn màu trắng, kích thước 57mm	210 cuộn/thùng; Hộp 10 cuộn	Cuộn	175	9.500	1.662.500
12	Bông y tế	Bông y tế thấm nước Kilo (Bonino)	Bông y tế Kilo (Bonino)	Bông y tế Kilo (Bonino)	10034	10034	Công ty CP Bông Bạch Tuyết	Việt Nam	200002250/P CBA-HCM	Bông sơ tự nhiên, bông màu trắng. - Chất tan trong ether ≤ 5% - Chất tan trong nước ≤ 5% - Độ ẩm ≤ 8% - Tro Sunfat ≤ 4% - Khả năng hút nước ≥ 100g - Tốc độ chìm ≤ 8s - Chất hoạt động bề mặt < 2 - Giới hạn Acid kiềm (pH): không màu - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 kg/gói	Gói	150	155.000	23.250.000
13	Kim châm cứu các loại, các cỡ	Kim châm cứu vô trùng sử dụng một lần	Kim châm cứu vô trùng sử dụng một lần	Kim châm cứu vô trùng sử dụng một lần	Dạng túi	Dạng túi	Changchun AIK Medical Device Co., Ltd	Trung Quốc	230000037/PC BB-Đna	Kim dóc thép y tế không gỉ, dẫn điện tốt. - Đường kính: 0.16-0.45(mm). Chiều dài: L: 13-75(mm) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	10 cái/túi	Cái	370.000	298	110.260.000
14	Canuyn mayo các số	Canuyn mayer các số	Canuyn mayer các số	Canuyn mayer các số	HTA1101, HTA1102, HTA1103, HTA1104, HTA1105, HTA1106, HTA1107, HTA1108, HTA1109	HTA1101, HTA1102, HTA1103, HTA1104, HTA1105, HTA1106, HTA1107, HTA1108, HTA1109	Hitec Medical Co., Ltd	Trung Quốc	170000006/PC BA-TH	Không độc hại, linh hoạt và không gây kích ứng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 chiếc/ túi	Chiếc	20	4.800	96.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
15	Đầu côn xanh	Đầu côn xanh	Đầu côn xanh có khóa, 1ml/ Đầu côn xanh không khóa, 1ml	Đầu côn xanh có khóa, 1ml/ Đầu côn xanh không khóa, 1ml	PT-4; PT-1	PT-4; PT-1	Nantong Renon Laboratory Equipment Co., Ltd	Trung Quốc	170002118/PCBA-HN	Được sản xuất bằng nhựa PP. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	500 cái/túi	Cái	6.500	73	474.500
16	Đầu côn vàng	Đầu côn vàng	Đầu côn vàng có khóa, 200 ul/ Đầu côn vàng không khóa, 200 ul	Đầu côn vàng có khóa, 200 ul/ Đầu côn vàng không khóa, 200 ul	PT-6; PT-2	PT-6; PT-2	Nantong Renon Laboratory Equipment Co., Ltd	Trung Quốc	170002118/PCBA-HN	Chất liệu: Polypropylene, phù hợp với các loại Micropipet thông thường. - Đầu côn có thiết kế ôm kín đầu cây micropipet, đảm bảo lực hút của cây micropipet, độ dài ≥ 4cm. - Thể tích khoảng 200ul (±5%) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1000 cái/túi	Cái	6.000	36	216.000
17	Ống nội khí quản có bóng các số	Ống đặt nội khí quản các số	Ống đặt nội khí quản có bóng các số	Ống đặt nội khí quản có bóng các số	Endotrachea l tube cuffed	Endotrachea l tube cuffed	Jiangxi Yikang Medical Instrument Group Co., Ltd	Trung Quốc	220003393/PCBB-HN	Chất liệu: Chất liệu nhựa mềm, dễ uốn cong nhưng không bị gấp giúp hạn chế gây tổn thương khí quản của bệnh nhân có bóng chèn (cuffed) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	20	13.000	260.000
18	Sonde nelaton	Ống thông tiểu một nhánh	Ống thông tiểu một nhánh	Ống thông tiểu một nhánh	6010008, 6010010, 6010012, 6010014, 6010016	6010008, 6010010, 6010012, 6010014, 6010016	ZHEJIANG RENON MEDICAL INSTRUMENT CO.,LTD	Trung Quốc	230001608/PCBB-HN	Bằng nhựa y tế, đầu hồ với 2 lỗ. - Ống dài khoảng 40cm (±5%) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi ; (Bịch 20 cái)	Cái	60	6.500	390.000
19	Mặt nạ xông khí dung	Mặt nạ xông khí dung	Mặt nạ xông khí dung	Mặt nạ xông khí dung	1300702, 1300703, 1300704	1300702, 1300703, 1300704	ZHEJIANG RENON MEDICAL INSTRUMENT CO.,LTD	Trung Quốc	220001944/PCBB-HN	Nhựa PVC nguyên sinh - Có bộ khí dung. - Dây dẫn có chiều dài ≥2m - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 bộ/túi	Bộ	20	11.500	230.000
20	Bóng đèn hồng ngoại 220V-250W	Bóng đèn hồng ngoại các loại, các cỡ	Bóng đèn hồng ngoại các loại, các cỡ	Bóng đèn hồng ngoại các loại, các cỡ	Infrared Bulb	Infrared Bulb	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	220000756/PCBB-HCM	Công suất: 250W - Đèn: Đèn xoay - Màu sắc: Màu Đỏ - Chất Liệu: thủy tinh - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 cái/hộp	Cái	17	68.000	1.156.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
21	Ông thông dạ dày các số	Ông thông dạ dày MPV	Ông thông dạ dày MPV	Ông thông dạ dày MPV	ODD: MPV	ODD: MPV	Công ty CP Nhựa Y tế Việt Nam	Việt Nam	220000006/PCBB-NB	Kích cỡ: 6Fr, 8Fr, 10Fr, 12Fr, 14Fr, 16Fr - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 cái/túi	Cái	30	4.000	120.000
22	Ông Sonde Foley 2 nhánh (xông thông tiểu 2 nhánh)	Sonde foley(ông thông tiểu) các số	Sonde foley 2 nhánh các số	Sonde foley 2 nhánh các số	REC010212R; EC010214R; ; EC010216R; ; EC010218R; ; EC010220R; ; EC010222R	REC010212R; EC010214R; ; EC010216R; ; EC010218R; ; EC010220R; ; EC010222R	Guangdong Ecan Medical Co., Ltd	Trung Quốc	220003104/PCBB-HN	Nguyên liệu: 100% cao su tiên lưu hóa với catheter được xử lý bằng dầu silicon y tế cao cấp. - Kích thước đầu tip ngắn: 21-24mm giảm kích thích bàng quang, chiều dài tổng thể: 400mm, chiều dài phễu: 40mm, dung tích bóng chèn: 30ml. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 cái/túi	Cái	150	11.000	1.650.000
23	Điện cực tìm nền xốp người lớn	Điện cực tìm	Điện cực tìm	Điện cực tìm	31050522	31050522	Ludlow Technical Products Canada	Canada	220001395/PCBA-HCM	Hình dạng giống giọt nước, kích thước 35 mm, tổng bề mặt sản phẩm 1017 mm2, vùng chất gen 401 mm2, vùng dán 616 mm2, vùng phân tử nhậy 78,5 mm2, độ dày sản phẩm 0,8 mm. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn FDA, ISO 13585	100 cái/túi	Cái	300	3.800	1.140.000
24	Bộ súc rửa dạ dày	Bộ rửa dạ dày	Bộ rửa dạ dày	Bộ rửa dạ dày	GT105-100	GT105-100	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	220002280/PCBB-HCM	Làm từ mù cao su tự nhiên. - Kích cỡ: 22mm và 28mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 chiếc/ túi	Chiếc	10	98.000	980.000
25	Thông hậu môn các cỡ	Ông thông hậu môn MPV	Ông thông hậu môn MPV	Ông thông hậu môn MPV	OTHM	OTHM	Công ty CP Nhựa Y tế Việt Nam	Việt Nam	180000003/PCBA-NB	Các số: 22,24,26,28. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 chiếc/ túi	Chiếc	40	4.000	160.000
26	Lam kính 7102	Lam kính thường	Lam kính thường	Lam kính thường	7102	7102	ZHEJIANG RENON MEDICAL INSTRUMENT CO.,LTD	Trung Quốc	220001718/PCBA-HN	Kích cỡ: 1.0-1.2mm, 25.4 x 76.2mm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	72 cái/ hộp	Cái	504	200	100.800

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
27	Lammen 22mmx22mm	Lamen 22x22mm	Lamen 22x22mm	Lamen 22x22mm	101050	101050	Paul Marienfeld GmbH & Co. KG	Đức	170001744/P CBA-HN	Làm bằng thủy tinh borosilicate chịu hóa chất, hoàn toàn không màu, phù hợp cho kính hiển vi huỳnh quang. Kích thước 22mmx22mm. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001	100 miếng/hộp	Miếng	50	200	10.000
28	Bột bó 15cm x 4,6cm	Băng bột bó các cỡ	Băng bột bó loại 15cm x4,6m	Băng bột bó loại 15cm x4,6m	YGP.O.P-10154	YGP.O.P-10154	Anji Sunlight Medical Products Co., Ltd	Trung Quốc	190000243/P CBA-HN	Làm từ bột thạch cao (Thạch cao ≥ 97%, gac 100% cotton). - Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 cuộn/túi	Cuộn	70	17.000	1.190.000
29	Lưỡi dao mổ các cỡ	Lưỡi dao mổ	Lưỡi dao mổ	Lưỡi dao mổ	KIATO	KIATO	Kehr Surgical Private Limited	Ấn Độ	220000162/P CBB-HN	Chất liệu thép không gỉ, tiệt trùng bằng tia Gamma. Các số 10, 11, 12, 15, 20, 21, 22. - Tương thích với mọi loại cân dao mổ - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/ hộp	Cái	850	980	833.000
30	Bơm tiêm sử dụng một lần 1ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (1ml)	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (1ml)	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (1ml)	BT1.VHK	BT1.VHK	Công ty CP Tanaphar	Việt Nam	230000533/PCBB-HN	Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. - Vạch chia dung tích rõ nét. - Pit tổng có khóa bề gãy dễ hủy, không có ba vĩa. - Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, bơm tiêm đạt khoảng chết ≤ 0,03ml. - Kim làm bằng thép không gỉ. - Được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	100	572	57.200
31	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (5ml)	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (5ml)	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (5ml)	BT5.VHK	BT5.VHK	Công ty CP Tanaphar	Việt Nam	230000533/PCBB-HN	Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. - Vạch chia dung tích rõ nét. - Pit tổng có khóa bề gãy dễ hủy, không có ba vĩa. - Được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	92.000	620	57.040.000
32	Bơm tiêm sử dụng một lần 10ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (10ml)	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (10ml)	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (10ml)	BT10.VHK	BT10.VHK	Công ty CP Tanaphar	Việt Nam	230000533/PCBB-HN	Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. - Vạch chia dung tích rõ nét. - Pit tổng có khóa bề gãy dễ hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	36.000	920	33.120.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
33	Bơm tiêm sử dụng một lần 20ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (20ml)	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (20ml)	Bơm tiêm sử dụng một lần Vihankok (20ml)	BT20.VHK	BT20.VHK	Công ty CP Tanaphar	Việt Nam	230000533/PCBB-HN	Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. - Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tổng có khóa bẻ gãy dễ hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không rỉ. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	950	1.500	1.425.000
34	Bơm cho ăn 50ml	Bơm cho ăn sử dụng một lần Tanaphar	Bơm cho ăn sử dụng một lần Tanaphar	Bơm cho ăn sử dụng một lần Tanaphar	BCA01	BCA01	Công ty CP Tanaphar	Việt Nam	180000136/PCBA-HN	Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. - Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tổng có khóa bẻ gãy dễ hủy, không có ba vĩa. - Được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	50	3.500	175.000
35	Kim lấy thuốc (Kim tiêm) các số	Kim tiêm TANAPHAR (các số)	Kim tiêm TANAPHAR (các số)	Kim tiêm TANAPHAR (các số)	KT18.TNP; KT20.TNP ...	KT18.TNP; KT20.TNP ...	Công ty CP Tanaphar	Việt Nam	2100085DK/LH/BYT-TB-CT	Kim cấu tạo thép không gỉ. - Được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/ Hộp	Cái	36.700	245	8.991.500
36	Túi đựng nước tiểu	Túi đựng nước tiểu MPV	Túi đựng nước tiểu MPV	Túi đựng nước tiểu MPV	TNT: MPV	TNT: MPV	Công ty CP Nhựa Y tế Việt Nam	Việt Nam	170000001/P CBA-NB	Sản xuất từ nhựa y tế PVC, không độc hại. - Kích cỡ 2000ml không có dây treo, độ dày 1.2mm, phần vạch rõ ràng. Có vạch dung tích mỗi 100ml. - Van xả thoát đáy chữ T, chống trào ngược, ống đầu vào 90cm. - Được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	100	4.800	480.000
37	Dây hút dịch (nhót)	Dây hút dịch MPV sử dụng một lần	Dây hút dịch MPV sử dụng một lần	Dây hút dịch MPV sử dụng một lần	DHD: MPV	DHD: MPV	Công ty CP Nhựa Y tế Việt Nam	Việt Nam	230000001/PCBB-NB	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. - Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	100	2.500	250.000
38	Dây thở oxy người lớn	Dây thở Oxy 2 nhánh	Dây thở Oxy 2 nhánh	Dây thở Oxy 2 nhánh	1300301	1300301	ZHEJIANG RENON MEDICAL INSTRUMENT CO.,LTD	Trung Quốc	220001945/PCBB-HN	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, không chứa DEHP. - Gồm các cỡ sơ sinh, trẻ em, người lớn. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	420	5.000	2.100.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
39	Dây thở oxy trẻ em	Dây thở Oxy 2 nhánh	Dây thở Oxy 2 nhánh	Dây thở Oxy 2 nhánh	1300302, 1300303	1300302, 1300303	ZHEJIANG RENON MEDICAL INSTRUMENT CO.,LTD	Trung Quốc	220001945/PCBB-HN	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, không chứa DEHP. - Gồm các cỡ sơ sinh, trẻ em, người lớn. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	01 cái/ túi	Cái	30	5.000	150.000
40	Bơm kim tiêm tiểu đường các loại, cỡ 100IU/1ml	Bơm kim tiêm tiểu đường - Insulin Syringe	Bơm kim tiêm tiểu đường - Insulin Syringe U100,30G	Bơm kim tiêm tiểu đường - Insulin Syringe U100,30G	51050, 51020	51050, 51020	Poly Medisure Limited	Ấn Độ	220000009/PCBB-BD	Đầu kim vát 3 mặt chính xác, phủ Silicon, nút chặn pitt tổng và ống tiêm trong suốt, vạch chia lớn dễ đọc - Không chứa chất dị ứng, không chứa latex - Tiệt trùng bằng khí EO - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/hộp	Cái	92.000	1.550	142.600.000
41	Bơm kim tiêm tiểu đường các loại, cỡ 40IU/1ml	Bơm kim tiêm tiểu đường - Insulin Syringe	Bơm kim tiêm tiểu đường - Insulin Syringe U40,30G	Bơm kim tiêm tiểu đường - Insulin Syringe U40,30G	51150, 51120	51150, 51120	Poly Medisure Limited	Ấn Độ	220000009/PCBB-BD	Đầu kim vát 3 mặt chính xác, phủ Silicon, nút chặn pitt tổng và ống tiêm trong suốt, vạch chia lớn dễ đọc - Không chứa chất dị ứng, không chứa latex - Tiệt trùng bằng khí EO - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/hộp	Cái	45.000	1.550	69.750.000
42	Que dè lưỡi gỗ	Que dè lưỡi gỗ Tanaphar	Que dè lưỡi gỗ Tanaphar	Que dè lưỡi gỗ Tanaphar	DLG.TNP	DLG.TNP	Công ty CP Tanaphar	Việt Nam	180000507/PCBA-HN	Gỗ tự nhiên, thơm mịn, đồng nhất, không lõi, không cong vênh. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/hộp	Cái	9.000	250	2.250.000
43	Băng dính cuộn vải lụa y tế 5m x 5cm	Băng dính lụa Alpheta kích thước 5cm x 5m	Băng dính lụa Alpheta kích thước 5cm x 5m	Băng dính lụa Alpheta kích thước 5cm x 5m	A2505	A2505	HONNES SAGLIK VE ENDUSTRI YEL URUNLERI A.S	Thổ Nhĩ Kỳ	170002902/PCBA-HN	Băng vải lụa màu trắng. - Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. - Kích thước dùng: 5cm x 5m. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	6 cuộn / Hộp	Cuộn	450	23.000	10.350.000
44	Bộ kim cánh bướm các số	Bộ kim cánh bướm Tanako	Bộ kim cánh bướm Tanako	Bộ kim cánh bướm Tanako	Tanako	Tanako	Wenzhou Jinghuan Technology Co., Ltd	Trung Quốc	106/170000086/PCBPL-BYT	Nhựa nguyên sinh, mềm dẻo, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng. - Dây dài ≥ 300mm - Cỡ kim 23G x ¼", 25G x ¼" - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 cái/túi	Cái	1.700	1.000	1.700.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
45	Dây truyền dịch liên kim cánh bướm, có nhánh bơm thuốc sử dụng 1 lần	Dây truyền dịch kim cánh bướm	Dây truyền dịch kim cánh bướm	Dây truyền dịch kim cánh bướm	ZLSY-3-02	ZLSY-3-02	Weifang Huaxing Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	220000957/PC BB-HN	Dây dẫn: Dài $\geq 1500\text{mm}$, được làm từ nhựa nguyên sinh PVC trắng silicon có độ đàn hồi cao. - Có cổng tiêm thuốc cao su. - Van thoát khí (van lọc khí): Nhựa nguyên sinh, có thiết kế màng lọc khuẩn $0.2\mu\text{m}$ vô khuẩn làm từ chất liệu vải PP không dệt. - Bầu đếm giọt dung tích $\geq 8.5\text{ml}$. - Đường kính ngoài $14.2\text{mm} - 14.5\text{mm}$. Dài 45mm , có thành dày đều: 0.9mm . - Có màng lọc dịch $15\mu\text{m}$. - Kim 2 cánh bướm 23G. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 bộ/túi	Bộ	7.000	3.400	23.800.000
46	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	Găng phẫu thuật tiệt trùng	Găng phẫu thuật tiệt trùng	Găng phẫu thuật tiệt trùng	GPT	GPT	Công ty Cổ phần Merufa	Việt Nam	2100025ĐKL H/BYT-TB-CT	Kích thước: + Chiều dài: Size 6½: $275\pm 5\text{mm}$, Size 7: $7\frac{1}{2}$ và $8: 282\pm 7\text{mm}$; + Chiều rộng lòng bàn tay: Size 6½: $83\pm 5\text{mm}$, Size 7: $89\pm 5\text{mm}$, Size 7½: $95\pm 5\text{mm}$. Size 8: $102\pm 6\text{mm}$; + Chiều dày tối thiểu 1 lớp cho các cỡ: $\sim 0,15\pm 0,18\text{mm}$ - Các cỡ 6 1/2: 16,5g; 7,0: 18,5g; 7 1/2: 20,5g; 8,0: 23g. Cỡ 6½: 16,5g; 7,0: 18,5g; 7½: 20,5g; 8,0: 23g. - Tiệt trùng bằng khí E.O - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 đôi/túi	Đôi	6.300	3.470	21.861.000
47	Găng kiểm tra dùng trong y tế không bột các cỡ	Găng tay khám	Găng tay khám	Găng tay khám	UNI CARE	UNI CARE	Sri Trang Gloves (Thailand) Public Company Limited	Thái Lan	190901756/PC BA-HN	Kích thước: + Độ dày tối thiểu 1 lớp (Vùng ngón tay: $0,11\text{ mm} \pm 0,02\text{ mm}$, + Lòng bàn tay: $0,10\text{ mm} \pm 0,02\text{ mm}$, + Độ dày cổ tay: $0,08\text{mm}$, + Chiều dài: 240mm , - Size S: $85\text{mm} \pm 5\text{ mm}$ - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	50 đôi/hộp	Đôi	132.000	890	117.480.000
48	Oxy được đựng bình 40L	Oxy được đựng bình 40L	Khí oxy - bình 40 lít	Khí oxy - bình 40 lít	Khí Oxy	Khí Oxy	Công ty CP Nippon Sanso Việt Nam/ Đóng bình tại Công ty CP thiết bị và khí công Nghiệp Hà Nội	Việt Nam		Oxygen $\geq 99,5\%$ (tt/tt) , - Tạp chất: $\text{H}_2\text{O} \leq 60\text{ mg/l}$, - $\text{CO}_2 \leq 0,03\%$ (tt/tt), - $\text{CO} \leq 5/\text{triệu}$ (tt/tt); - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001	Khí oxy trong Bình 40 lít	Bình	10	80.000	800.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
49	Bình Oxy y tế 10 lít	Bình Oxy y tế 10 lít	Khí oxy - bình 10 lít	Khí oxy - bình 10 lít	Khí Oxy	Khí Oxy	Công ty CP Nippon Sanso Việt Nam/ Đóng bình tại Công ty CP thiết bị và khí công Nghiệp Hà Nội	Việt Nam		Oxygen $\geq 99,5\%$ (tt/tt) ; - Tạp chất: $H_2O \leq 60$ mg/l, - $CO_2 \leq 0,03\%$ (tt/tt), - $CO \leq 5$ /triệu (tt/tt); - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001	Khí oxy trong Bình 10 lít	Bình	16	50.000	800.000
50	Khí oxy lỏng	Khí oxy lỏng	Khí oxy lỏng	Khí oxy lỏng	Khí Oxy	Khí Oxy	Công ty CP Nippon Sanso Việt Nam	Việt Nam		Oxygen $\geq 99,6\%$ (tt/tt), - Tạp chất: $H_2O \leq 60$ mg/l, - $CO_2 \leq 0,03\%$ (tt/tt), - $CO \leq 5$ /triệu (tt/tt); - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001	Nạp trực tiếp và bồn chứa của Trung tâm	Kg	6.000	5.500	33.000.000
51	Ống lưu mẫu máu kháng đông EDTA	Ống nghiệm EDTA (K2), APM-Việt Nam	Ống nghiệm EDTA (K2), APM-Việt Nam	Ống nghiệm EDTA (K2), APM-Việt Nam	E2-012	E2-012	Công ty cổ phần dầu tư y tế An Phú	Việt Nam	190001447/P CBA-HN	Ống làm bằng nhựa PP (polypropylene). Nắp làm bằng nhựa LDPE. - Ống có chứa hóa chất kháng đông E.D.T.A (ethylene-diain-tetra-acetic) tỉ lệ 10% (chống đông cho 2ml máu), được bơm phun sương: nắp nhựa màu xanh dương, nhãn màu xanh dương, chịu được lực quay ly tâm 3000-6000 vòng/phút trong thời gian 5-10 phút. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/khay	Cái	25.000	550	13.750.000
52	Ống nghiệm nhựa PP có nút	Ống nghiệm nhựa PP có nắp, APM-Việt Nam	Ống nghiệm nhựa PP có nắp, APM-Việt Nam	Ống nghiệm nhựa PP có nắp, APM-Việt Nam	PN-5	PN-5	Công ty cổ phần dầu tư y tế An Phú	Việt Nam	190001447/P CBA-HN	Lâm từ nhựa PP, có đóng nút, trên ống không có nhãn. - Kích thước ống: + 12 x 75mm (kích thước trong), + 13 x 75mm (kích thước ngoài), - Dung tích 5ml mẫu - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	300 cái/túi	Cái	9.000	450	4.050.000
53	Ống chứa mẫu kháng đông có hạt bi	Ống nghiệm Serum, APM-Việt Nam	Ống nghiệm Serum, APM-Việt Nam	Ống nghiệm Serum, APM-Việt Nam	SH-012	SH-012	Công ty cổ phần dầu tư y tế An Phú	Việt Nam	190001447/P CBA-HN	Lâm từ nhựa PP, nút làm bằng nhựa LDPE. - Kích thước ống: 13 x 75mm (kích thước ngoài), 12 x 75mm (kích thước trong). - Bên trong có chứa các hạt hình bi tẩm hóa chất có tác dụng tách huyết thanh huyết tương, dùng cho 5ml mẫu máu - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/khay	Cái	6.000	650	3.900.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
54	Ống nghiệm thủy tinh xét nghiệm nước tiểu	Ống nghiệm thủy tinh 16mm x 160mm	Ống nghiệm thủy tinh 16mm x 160mm	Ống nghiệm thủy tinh 16mm x 160mm	GlobalRoll/ 16mm x 160mm	GlobalRoll/ 16mm x 160mm	Hangzhou Rollmed Co., Ltd	Trung Quốc	190000139/PCBA-HN	Chất liệu: Thủy tinh - Kích thước: size Ø16mm – chiều dài 160mm – độ dày 0.8mm	1000 cái/thùng	Cái	4.000	1.350	5.400.000
55	Gel siêu âm	Gel siêu âm	Gel siêu âm	Gel siêu âm	GSA-3006	GSA-3006	Công ty cổ phần Merufa	Việt Nam	190001579/P CBA-HCM	Gel bôi trơn gốc nước được dùng trong siêu âm chẩn đoán y khoa - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	5 lít/can	Lít	174	20.000	3.480.000
56	Gel bôi trơn âm đạo	Gel bôi trơn âm đạo	Gel bôi trơn âm đạo	Gel bôi trơn âm đạo	Merufalube /300670-02	Merufalube /300670-02	Công ty cổ phần Merufa	Việt Nam	2100596ĐKL H/BYT-TB-CT	Dùng phổ biến trong bôi trơn âm đạo, khám phụ khoa, thực rửa âm đạo, nội soi trực tràng, đại tràng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	82g/tuýp	Tuýp	5	58.000	290.000
57	Cloramin B	Chloramin B	Chloramin B	Chloramin B	Cloramin B	Cloramin B	Jinxi Yunxiang Pharmaceutical co.,ltd	Trung Quốc		Hàm lượng Clo hoạt động: 25-27%, - Hàm lượng NaOH dư tối đa 0,8%. - Hàm lượng Pb tối đa 0.02%, - Hàm lượng As tối đa 0.001 mg/l - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001	25kg/thùng	Kg	100	118.000	11.800.000
58	Viên nén khử khuẩn	Presept™ Effervescent Disinfectant Tablets	Presept™ Effervescent Disinfectant Tablets	Presept™ Effervescent Disinfectant Tablets	SPR 25	SPR 25	Meden tech Limited	Ireland	VNDP-HC-067-03-17	Thành phần: Natri Dichloroisocyanurate khan 50%, các thành phần khác 50% - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 viên/hộp	Viên	2.800	4.700	13.160.000
59	Javen	Javen	Javen	Javen	Javen	Javen	Công ty TNHH Hóa chất và Trang thiết bị y tế Thuận Phát	Việt Nam		Có màu hơi xanh, có mùi đặc trưng	30 lít/can	Lít	50	12.000	600.000
60	Cồn 90 độ	Cồn 90 độ	Cồn 90 độ	Cồn 90 độ	Cồn 90 độ	Cồn 90 độ	Công ty TNHH Hóa chất và Trang thiết bị y tế Thuận Phát	Việt Nam	210001772/P CBA-HN	Cồn 90 độ, trong suốt không màu - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	30 lít/can	Lít	800	28.000	22.400.000
61	Dung dịch sát khuẩn Povidone iodine 10%	Chế phẩm sát khuẩn đa dùng trong gia dụng và y tế Asi-iodine	ASI-IODINE	ASI-IODINE	ASI-IODINE	ASI-IODINE	Công ty CP Dược phẩm Minh Hưng	Việt Nam	VNDP-HC-072-04-17	Dung dịch màu nâu sẫm, dùng để khử trùng - Đạt ISO 9001	500ml / chai	Chai	85	54.000	4.590.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
62	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 3/0 có kim	Chỉ Caresilk (Silk) số 3/0, kim tam giác, dài 26 mm, S20E26	Chỉ Caresilk (Silk) số 3/0, kim tam giác, dài 26 mm, S20E26	Chỉ Caresilk (Silk) số 3/0, kim tam giác, dài 26 mm, S20E26	S20E26	S20E26	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	2100081DKL H/BYT-TB-CT	Chỉ số 3/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm. - Kim thép - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 sợi/gói	Sợi	50	14.200	710.000
63	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 4/0 có kim	Chỉ Silk số 4/0, kim tam giác	Chỉ Silk số 4/0, kim tam giác	Chỉ Silk số 4/0, kim tam giác	S15E18	S15E18	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	2100081DKL H/BYT-TB-CT	Chỉ số 4/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 18 mm. - Kim thép - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 sợi/gói	Sợi	50	17.500	875.000
64	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 2/0 có kim	Chỉ Carelon (Nylon) số 2/0, kim tam giác, dài 26 mm, M30E26	Chỉ Carelon (Nylon) số 2/0, kim tam giác, dài 26 mm, M30E26	Chỉ Carelon (Nylon) số 2/0, kim tam giác, dài 26 mm, M30E26	M30E26	M30E26	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	2300676DKL/ BYT-HTTB	Chỉ số 2/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 sợi/gói	Sợi	50	16.000	800.000
65	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 3/0 có kim	Chỉ Caresilk (Silk) số 3/0, kim tam giác, dài 26 mm, S20E26	Chỉ Caresilk (Silk) số 3/0, kim tam giác, dài 26 mm, S20E26	Chỉ Caresilk (Silk) số 3/0, kim tam giác, dài 26 mm, S20E26	S20E26	S20E26	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	2100081DKL H/BYT-TB-CT	Chỉ số 3/0b, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 sợi/gói	Sợi	50	14.200	710.000
66	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 5/0 có kim	Chỉ Carelon (Nylon) số 5/0, kim tam giác, dài 16 mm, M10E16	Chỉ Carelon (Nylon) số 5/0, kim tam giác, dài 16 mm, M10E16	Chỉ Carelon (Nylon) số 5/0, kim tam giác, dài 16 mm, M10E16	M10E16	M10E16	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	2300676DKL/ BYT-HTTB	Chỉ số 5/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 16 mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 sợi/gói	Sợi	100	16.500	1.650.000
67	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 2/0 có kim	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 2/0, kim tròn, dài 26 mm, GT30A26	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 2/0, kim tròn, dài 26 mm, GT30A26	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 2/0, kim tròn, dài 26 mm, GT30A26	GT30A26	GT30A26	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	2100088DKL H/BYT-TB-CT	Chỉ số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm - Kim thép - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 sợi/gói	Sợi	80	45.000	3.600.000
68	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 3/0 có kim	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 3/0, kim tròn, dài 26 mm, GT20A26	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 3/0, kim tròn, dài 26 mm, GT20A26	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 3/0, kim tròn, dài 26 mm, GT20A26	GT20A26	GT20A26	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	2100088DKL H/BYT-TB-CT	Chỉ số 3/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm. - Kim thép - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1 sợi/gói	Sợi	50	45.000	2.250.000
69	Dầu Parafin	Dầu Parafil	Dầu Parafil	Dầu Parafil	Dầu Parafil	Dầu Parafil	Công ty TNHH Hóa chất và Trang thiết bị y tế Thuận Phát	Việt Nam		Dạng lỏng không màu, trong suốt, không mùi, không vị. Nó có thể hòa tan trong ether, cloroform, xăng và benzen nhưng không thể hòa tan trong nước và ethanol. Sử dụng để sát khuẩn dụng cụ y tế	Chai 1 lít	Lít	10	130.000	1.300.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
70	Sáp (Paraffin)	Sáp Paraffin	Sáp Paraffin	Sáp Paraffin	Sáp Paraffin	Sáp Paraffin	PetroChina Company Limited	Trung Quốc		Thành phần gồm có hợp chất của parafin và polymers. Không có dimethyl sulfoxide (DMSO). Nhiệt độ nóng chảy đa dạng từ 52 đến 62 độ C.	50 kg/bao	Kg	600	48.000	28.800.000
71	Dây garô	Dây garô	Dây garô	Dây garô	DGR	DGR	Công ty TNHH Dầu tư và thương mại An Lành	Việt Nam	220000018/P CBA-ND	Sản phẩm có độ co giãn tốt, các góc cạnh không được sắc, cứng gây trầy xước da, dễ ứng làm sưng rất trong quá trình sử dụng	10 cái/gói	Cái	100	3.000	300.000
72	Gạc hút y tế khổ 0,8m	Gạc hút y tế khổ 0,8m	Gạc hút y tế khổ 0,8m	Gạc hút y tế khổ 0,8m	GH2	GH2	Công ty TNHH Dầu tư và thương mại An Lành	Việt Nam	170000003/P CBA-ND	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton. - Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	100 mét/ Gói, 1000 mét/ kiện	Mét	1.000	3.400	3.400.000
73	Băng cuộn 9cm x 2,5m	Băng cuộn 9cm x 2,5m	Băng cuộn 9cm x 2,5m	Băng cuộn 9cm x 2,5m	BC9	BC9	Công ty TNHH Dầu tư và thương mại An Lành	Việt Nam	170000003/P CBA-ND	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao, không có độc tố. - Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	10 cuộn/Gói	Cuộn	1.000	1.100	1.100.000
74	Bông gạc đắp vết thương 8 x 15cm không vô trùng	Bông gạc đắp vết thương 8 x 15cm vô trùng	Bông gạc đắp vết thương 8 x 15cm vô trùng	Bông gạc đắp vết thương 8 x 15cm vô trùng	BGDVT6	BGDVT6	Công ty TNHH Dầu tư và thương mại An Lành	Việt Nam	170000003/P CBA-ND	Sản phẩm được làm từ 2 lớp vải không dệt hút nước bên ngoài, và 1 lớp đệm bông tự nhiên tinh chế (100% cotton) ở giữa. - Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. - Sản phẩm không tiết trùng - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO13485	1 miếng/gói	Miếng	25	1.600	40.000
75	Viên nén tan chậm xử lý nước	TCCA	TCCA	TCCA	TCCA	TCCA	QINGDAO SINOSALT CHEMICAL CO.,LTD	Trung Quốc		Công thức hóa học: C3Cl3N3O3 hoặc [CINCO]3 Hàm lượng Clo khoảng 90% (TCCA 90%) Hình thái: Dạng viên trắng, có mùi đặc trưng, tan chậm trong nước	100 viên/lọ	Viên	400	18.000	7.200.000
76	Ống nghiệm thủy tinh xét nghiệm máu	Ống nghiệm thủy tinh 12mm x 80mm	Ống nghiệm thủy tinh 12mm x 80mm	Ống nghiệm thủy tinh 12mm x 80mm	GlobalRoll/ 12mm x 80mm	GlobalRoll/ 12mm x 80mm	Hangzhou Rollmed Co., Ltd	Trung Quốc	190000139/PCBA-HN	Chất liệu: Thủy tinh Kích thước: size Ø12mm – chiều dài 80mm – độ dày 0.8mm	1000 cái/thùng	Cái	4.500	600	2.700.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
77	Kim quang sử dụng cho máy Laser nội mạch	Kim quang dẫn laser nội mạch	Kim quang dẫn laser nội mạch	Kim quang dẫn laser nội mạch	22G	22G	Guilin Kangxing Medical Instrument Co.,Ltd	Trung Quốc	230000192 /PCBB-HN	Kết hợp với kim luồn, dùng trong laser nội mạch. - Đóng gói tiệt trùng - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO13485	50 cái/hộp	Cái	800	27.000	21.600.000
78	Ống thổi Máy đo chức năng hô hấp	Ống thở giấy 28 x60 mm	Ống thở giấy 28 x60 mm	Ống thở giấy 28 x60 mm	28x60mm	28x60mm	Công ty TNHH TMDV Giấy Hải Anh	Việt Nam		Kích thước 28x60mm	100 cái/ hộp	Cái	1.000	2.100	2.100.000
79	Dây máy điện châm	Dây máy điện châm	Dây máy điện châm	Dây máy điện châm	Dây máy điện châm	Dây máy điện châm	Trung tâm đào tạo và ứng dụng châm cứu Việt Nam	Việt Nam		Sử dụng tương thích với máy điện châm tại đơn vị	01 cái/ túi	Cái	230	9.000	2.070.000
80	Chổi rửa ống nghiệm	Chổi rửa ống nghiệm	Chổi rửa ống nghiệm	Chổi rửa ống nghiệm	Chổi rửa ống nghiệm	Chổi rửa ống nghiệm	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc		Độ dài lông chổi phù hợp để rửa các loại ống nghiệm có đường kính nhỏ đến trung bình, dễ dàng vệ sinh các loại ống nghiệm có nhiều kích thước khác nhau. Thân chổi không rỉ sét. Phần cuối đuôi chổi thiết kế dạng móc treo giúp dễ dàng bảo quản, treo chổi.	01 cái/ túi	Cái	40	5.000	200.000
81	Cốc đựng huyết thanh Sample Cup	Ống Sample cup	Ống Sample cup cho máy Hitachi	Ống Sample cup cho máy Hitachi	SPB2	SPB2	Nantong Renon Laboratory Equipment Co., Ltd	Trung Quốc	170002112/ PCBA-HN	Thích hợp cho Máy Hitachi, Chất liệu nhựa PS, kích thước 16*38mm, 2.5-3ml.	500 cái/túi	Cái	3.000	470	1.410.000
82	Giấy lọc Φ11 cm	Giấy lọc Φ11 cm	Giấy lọc Φ11 cm	Giấy lọc Φ11 cm	Giấy lọc Φ11 cm	Giấy lọc Φ11 cm	HANGZHO U SPECIAL PAPER INDUSTRY CO.,LTD (NEW STAR)	Trung Quốc		Giấy lọc sử dụng trong thí nghiệm	100 tờ/ hộp	Tờ	500	1.000	500.000
83	Kim chọc máu (Lancet tay PT)	Lancet tay PT	Lancet tay PT	Lancet tay PT	GT042-200	GT042-200	Taizhou Kangjian Medical Equipments Co., Ltd	Trung Quốc	220001550/P CBB-HCM	Thân kim dạng đẹp phù hợp với nhiều mẫu bút lấy máu. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	200 cái/hộp	Cái	500	210	105.000

STT	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa dự thầu	Tên thương mại (nếu có)	Tên hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu theo Quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu, nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giấy phép nhập khẩu/ Số đăng ký lưu hành TTBYT	Cấu hình đặc tính kỹ thuật dự thầu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Có VAT)	Thành tiền
84	Que gỗ tiết trùng lấy bệnh phẩm (lâm Pap)	Spatula	Spatula	Spatula	GT129-100	GT129-100	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	200000683/PCBA-HCM	Que lấy mẫu bệnh phẩm được làm từ gỗ thông tự nhiên đã trích nhựa, dùng để lấy tế bào và niêm dịch cổ tử cung. Đã tiết trùng. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	100 cái/hộp	Cái	200	1.000	200.000
85	Que tăm bông lấy mẫu bệnh phẩm	Que lấy mẫu bệnh phẩm	Que lấy mẫu bệnh phẩm	Que lấy mẫu bệnh phẩm	HSSS01-W	HSSS01-W	Henso Medical (Hangzhou) Co., Ltd	Trung Quốc	210001789/P CBA-HN	Chất liệu ống, nắp, que bằng nhựa hoặc gỗ dẫu cotton, chiều dài 175mm. Đóng gói riêng từng chiếc, tiết trùng bằng EO Gas. Được sử dụng để thu thập, lưu trữ, truyền mẫu vật. Được sử dụng rộng rãi trong nha khoa, da liễu, phụ khoa, tiết niệu và các mẫu bệnh phẩm khác.	100 cái/túi	Cái	700	1.280	896.000
86	Test thử đường máu	Que thử đường huyết OneTouch Ultra Plus B/25	Que thử đường huyết OneTouch Ultra Plus B/25	Que thử đường huyết OneTouch Ultra Plus B/25	02386602	02386602	LifeScan Scotland Ltd	Anh	15144NK/BY T-TB-CT	Sử dụng tương thích với máy thử đường huyết tại đơn vị	25 cái/hộp	Cái	1.300	7.000	9.100.000
87	Kim chích máu đường huyết	Kim đường huyết Active PT	Kim đường huyết Active PT	Kim đường huyết Active PT	GT038-900	GT038-900	Taizhou Kangjian Medical Equipments Co., Ltd	Trung Quốc	220001550/P CBB-HCM	Sử dụng tương thích với máy thử đường huyết tại đơn vị	100 cái/hộp	Cái	1.300	500	650.000
Tổng giá trị :															1.208.537.500

(Bảng chữ: Một tỷ hai trăm linh tám triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).